

BÁO CÁO TÓM TẮT
Công tác ngành Nội vụ năm 2018
và phương hướng nhiệm vụ năm 2019

Thực hiện Chương trình công tác năm 2018 của Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang, Sở Nội vụ xin báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện năm 2018 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ

1. Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) tỉnh

a) Công tác chỉ đạo điều hành:

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết CCHC năm 2017; Phát động chuyên đề “Đẩy mạnh CCHC” năm 2018; Kế hoạch khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước 2018 - 2020; Phân công sở, ngành tỉnh tổ chức thực hiện Đề án “Xác định Chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW”.

Tổ chức Hội thảo nâng cao Chỉ số PAPI và 14 Buổi gặp gỡ giữa Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh và 34 buổi gặp gỡ giữa 17/18 Ủy viên UBND tỉnh với Nhân dân các xã đã ghi nhận khoảng 100 góp ý và hơn 310 kiến nghị của người dân về các nội dung liên quan đến thực hiện các chính sách và các dịch vụ công ở cơ sở. Qua đó, lãnh đạo tỉnh đã giải đáp tại chỗ hơn 380 ý kiến của người dân. Bước đầu được các cấp, các ngành và người dân đánh giá cao việc làm này của Ủy ban nhân dân tỉnh, tạo được sự hài lòng của người dân với chính quyền, nhiều việc được giải quyết ngay tại cơ sở, hạn chế nguyên nhân phát sinh khiếu kiện lên cấp trên. Các ý kiến còn lại đang được Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương giải quyết trong thời gian tới.

Tổ chức Hội thi “Tìm hiểu công tác CCHC tỉnh” năm 2018 (Sở Thông tin - TT đạt giải nhất, huyện Gò Công Tây đạt giải nhì, Sở Tư pháp và Tx.Gò Công đạt giải ba). Các địa phương hưởng ứng tổ chức: Tx.Gò Công với hội thi CB.CC xã, phường, thị trấn với công cuộc CCHC; Tân Phước với Hội thi tìm hiểu CCHC; huyện Chợ Gạo tọa đàm thực hiện CCHC; huyện Cai Lậy đối thoại, gặp gỡ lắng nghe ý kiến người dân về TTHC và giải quyết TTHC...

- Phối hợp Hội CCB tỉnh khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh; Đài PT-TH phát sóng truyền hình 102 tin thời sự, 26 chuyên mục CCHC 02 kỳ/tháng; phát sóng phát thanh 116 tin thời sự, 08 bài viết, 06 phóng sự, 02 câu chuyện truyền thanh, 52 tiết mục và 52 chuyên mục.

b) Cải cách thể chế:

Các ngành đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 20 Nghị quyết tại 02 kỳ họp; Cùng các sở, ngành tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành 20 quyết định QPPL về lĩnh vực: tài chính, công thương, thông tin và truyền thông, giao thông vận tải. Nhìn chung, các văn bản ban hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và phát triển KT-XH ở địa phương.

Công tác rà soát VBQPPL tiếp tục được các ngành, địa phương thực hiện tốt. HĐND tỉnh và UBND tỉnh ban hành 21 VBQPPL (06 NQ và 15 QĐ) để bãi bỏ 07 NQ của HĐND tỉnh, 05 QĐ, 01 Chỉ thị; thay thế 06 Quyết định và công bố hết hiệu lực 04 Quyết định của UBND tỉnh.

c) *Cải cách thủ tục hành chính*: Công bố danh mục 2.340 TTHC; Phương án đơn giản hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh: 06 TTHC lĩnh vực CC,VC và QLNN về hội, 05 TTHC lĩnh vực luật sư và công chứng, 05 TTHC lĩnh vực VH cơ sở. Thực hiện kiểm tra kiểm soát TTHC tại 31/26 xã của UBND huyện Châu Thành và Gò Công Tây. Đang xây dựng Đề án thành lập Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.

d) *Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước*:

- Thực hiện Đề án 02-ĐA/TU: BTV Tỉnh ủy phê duyệt 17/17 ĐÁ/KH sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (trừ Sở Ngoại vụ). UBND tỉnh ký Quyết định sửa đổi, bổ sung về tổ chức bộ máy 04 Sở: Nội vụ, Xây dựng và Văn hóa-TTDL, Sở Thông tin và truyền thông.

+ Giải thể Trung tâm Xúc tiến ĐT-TM-DL tỉnh; chuyển Văn phòng Ban ATGT tỉnh thành phòng chuyên môn thuộc Sở Giao thông-VT; Sắp xếp tổ chức bộ máy BQL các Khu công nghiệp; sáp nhập 4 trung tâm trực thuộc Sở Y tế để thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

+ Chuyển giao các trạm thuộc Sở Nông nghiệp-PTNT về UBND cấp huyện để thành lập 11/11 Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp cấp huyện; Tp.Mỹ Tho đã giải thể Phòng Y tế; huyện Cái Bè và Tân Phước thành lập Trung tâm VH-Thể thao và Truyền thanh trên cơ sở sáp nhập 2 đơn vị (trung tâm VH-TDĐT và Đài Truyền thanh-Truyền hình).

+ Các đơn vị sự nghiệp giáo dục sáp nhập, hợp nhất 2 đơn vị để thành lập 1 trường gồm: trường THCS-THPT Long Bình (Gò Công Tây); trường Trung học cơ sở Long Chánh và Phường 5 (TX Gò Công); 7 trường Tiểu học trên cùng 1 địa bàn xã, phường (Hòa Hưng, Tân Đông, Bình Tân, Thạnh Trị, Thạnh Nhứt, Vĩnh Hựu....); 2 trường Mầm non, nhà trẻ.

Có 100% đơn vị cấp huyện triển khai thực hiện ĐÁ sắp xếp tổ chức bộ máy theo ĐÁ 02-ĐA/TU được Tỉnh ủy phê duyệt như: Hợp nhất BQL ĐÁ và Trung tâm Phát triển quỹ đất; các Sở ngành đang triển khai đề án Sáp nhập BVĐK huyện, Trung tâm DS-KHHGD huyện vào TTYT huyện; Sáp nhập, hợp nhất các trường trung cấp trên địa bàn Tp.Mỹ Tho, TX. Cai Lậy và TX. Gò Công; Giải thể Trung tâm Tư vấn Dịch vụ DS-KHHGD tỉnh.

Có 03 đơn vị sự nghiệp công lập chuyển sang cơ chế tự đảm bảo 100% kinh phí hoạt động: Bệnh viện ĐKTT Tiền Giang (858 người làm việc), Bệnh

viện ĐKKV Cai Lậy (462 người làm việc); Trung tâm CNTT, Sở Tài nguyên-MT (12 người làm việc); chuyển Bệnh viện Phụ sản TG sang hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo 100% kinh phí hoạt động từ ngày 01/01/2019.

- Đang hoàn chỉnh ĐÁ trình BTV Tỉnh ủy hợp nhất 3 Văn phòng: Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh theo NQ 580/2018/UBTVQH14 của UB.TVQH.

Qua 01 năm thực hiện Đề án 02-ĐA/TU đã giảm 23 đầu mối và 2.768 biên chế (so với biên chế giao năm 2015). Cụ thể:

* Đầu mối:

+ Cấp Sở: giảm 07 phòng;

+ Cấp Chi cục, Ban: giảm 07 phòng và 13 đội.

+ Giảm 06 Đơn vị sự nghiệp tỉnh: gồm 01 đơn vị thuộc UBND tỉnh, 05 đơn vị thuộc sở;

+ Cấp huyện: giảm 01 phòng chuyên môn và 02 đơn vị sự nghiệp.

+ Đơn vị sự nghiệp giáo dục cấp huyện: giảm 11 trường học.

* **Biên chế:**

+ Công chức: giảm 75, đạt tỉ lệ 3.3% (do năm 2016 biên chế công chức bằng số giao năm 2015). Nếu tính cả số giảm năm 2014 (năm Nghị quyết 39-NQ/TW có hiệu lực), thì đến cuối năm 2018 số biên chế CC giảm đạt tỉ lệ 4.8%.

+ Viên chức: giảm 2.693, đạt tỉ lệ 10%.

Trong đó, 03 đơn vị chuyển sang cơ chế tự đảm bảo 100% kinh phí hoạt động: Giảm 1.332 người làm việc và 49 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ: Bệnh viện Đa khoa trung tâm giảm 858 người làm việc và 24 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP; Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy giảm 462 người làm việc và 25 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP; Trung tâm Công nghệ thông tin – Sở TNMT giảm 12 người làm việc).

Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có quyết định chuyển Bệnh viện Phụ sản sang hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo 100% kinh phí hoạt động từ ngày 01/01/2019 (dự kiến giảm 178 người làm việc và 15 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP).

đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC:

- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức năm 2018.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy tắc ứng xử CB.CC.VC làm việc trong bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh

- Tổ Kiểm tra Công vụ kiểm tra 40 cơ quan, đơn vị tỉnh, huyện, xã. TX.Gò Công, huyện Chợ Gạo và Cai Lậy duy trì tốt hoạt động của tổ Kiểm tra. Qua kiểm tra, đã kịp thời nhắc nhở những nội dung còn hạn chế, khuyết điểm.

- Công tác thi tuyển, thi nâng ngạch công chức: Tháng 5/2018 tuyển dụng và phân công 20 công chức trúng tuyển kỳ thi tuyển cuối năm 2017. TX. Cai

Lậy, huyện Cai Lậy, Châu Thành, Tân Phú Đông, Tân Phước tổ chức thi tuyển công chức cấp xã. Huyện Tân Phước, Gò Công Tây, Gò Công Đông, Chợ Gạo đã tuyển dụng viên chức. Tỉnh tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và nâng ngạch cán sự lên chuyên viên cho công chức, viên chức.

- *Thẩm định hồ sơ đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử*

- Tỉnh giảm biên chế qua 02 đợt, có 75 CB.CC.VC được xét duyệt: 60 người hưởng chính sách về hưu trước tuổi, 15 người hưởng chính sách thôi việc ngay (08 người cơ quan Đảng, đoàn thể; 10 người cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; 43 người đơn vị sự nghiệp công lập; 14 CB.CC cấp xã).

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng CB.CC: cử 28 CB.CC đi đào tạo sau đại học; 289 CB.CC bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp sở, huyện, phòng; 259 CC dự lớp bồi dưỡng ngạch CV, CVC, CVCC; 40 CC bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên, TTVC và TTVC. Tổ chức 02 đoàn đi nghiên cứu CCHC ở nước ngoài.

- Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 201 trường hợp: 126 CC.VC của 12 sở, ngành tỉnh, 38 CC.VC của 8/11 phòng, ban cấp huyện và 37 CC cấp xã.

e) *Cải cách tài chính công*: Có 46/46 đơn vị cấp tỉnh, 199/199 đơn vị cấp huyện và 173/173 đơn vị cấp xã tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP.

g) *Hiện đại hóa hành chính*:

- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 102/KH-UBND ngày 13/4/2018 về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh năm 2018, có 16/16 dự án hoàn thành 100% nhiệm vụ theo kế hoạch. Có 100% sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, xã được cấp 535 thiết bị ký số. Có 1.994 thủ tục hành chính được cập nhật lên hệ thống Một cửa điện tử tỉnh, các cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 trở lên; có 1.133 DV công trực tuyến mức độ 3; có 861 DV công trực tuyến mức độ 4, tăng 39,7% so năm 2017. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng đề án Xây dựng Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh Tiền Giang.

- Có 07 đơn vị công bố lại HTQLCL phù hợp TCVN ISO 9001:2008; 01 đơn vị bỏ HTQLCL phù hợp TCVN ISO 9001:2015. Đang triển khai xây dựng, áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 cho 38 đơn vị cấp xã.

2. Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 ban hành Quy định tiêu chí phân loại ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 Quy định các ngành đào tạo phù hợp với từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh; Quyết định ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa UBND tỉnh với Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn; thành lập BCĐ thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, xã, ấp, khu phố; Kế hoạch số 66/KH-UBND về công tác dân vận của hệ thống chính quyền 2018 - 2020; Kế hoạch

thực hiện chương trình phát triển thanh niên giai đoạn II (2016 - 2020) và năm 2018; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 112/2017/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam; Kế hoạch tổ chức buổi gặp gỡ, đối thoại giữa UBND tỉnh với Thanh niên năm 2018...

- Đăng ký với Bộ TN-MT thẩm định kết quả thực hiện ĐÁ “Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ ĐGHC các cấp”; Kiến nghị Bộ Nội vụ không sáp nhập huyện Tân Phú Đông; Đề nghị công nhận 16 xã An toàn khu.

- Phối hợp các địa phương, cơ quan liên quan xây dựng ĐÁ Tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh đến năm 2021 và dự kiến đến năm 2030.

- Thẩm định Tiêu chí 18 về xây dựng NTM của 21/23 xã.

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các Đội viên ĐÁ 500. Tổ chức ký kết hợp đồng lao động (lần 2) với các Đội viên Đề án 500.

3. Công tác thi đua, khen thưởng

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua năm 2017; Lễ kỷ niệm 70 năm ngày Bác Hồ ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc; Giao chỉ tiêu thi đua KT-XH và ban hành Kế hoạch phát động 05 chuyên đề thi đua năm 2018.

Phối hợp các cấp, các ngành trình cấp có thẩm quyền khen thưởng: tặng Cờ Truyền thống cho 9 tập thể; Cờ thi đua cho 47 tập thể và Bằng khen cho 147 tập thể về thành tích xuất sắc năm 2017; công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” cho 316 tập thể; tặng Bằng khen 02 năm cho 584 tập thể và 1.880 cá nhân; tặng Bằng khen cho 661 tập thể và 1.721 cá nhân về thành tích từ thiện, đột xuất; Tặng công trình phúc lợi 16 tỷ đồng cho 16 tập thể đạt chuẩn Quốc gia về xây dựng NTM; tặng Cờ thi đua cho 31 tập thể và Bằng khen cho 73 tập thể và 286 cá nhân về thực hiện xuất sắc các chuyên đề thi đua năm 2017.

- Phối hợp Báo Ấp Bắc, Đài PT-TH TG thực hiện 24 chuyên trang, chuyên mục nêu gương các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương.

4. Công tác Văn thư - Lưu trữ

- Tham mưu UBND tỉnh: Thu hồ sơ, tài liệu của 29 đơn vị và duyệt Mục lục hồ sơ, tài liệu nộp lưu của 18 đơn vị thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh; tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Luật Lưu trữ 2012 - 2017.

- Thực hiện Dự án số hóa tài liệu lưu trữ lịch sử (giai đoạn 1). Thẩm định tài liệu hết giá trị của 24 đơn vị.

- Tổ chức Lễ giao nhận hồ sơ cán bộ đi B cho các địa phương; các huyện Gò Công Tây, Chợ Gạo, Cai Lậy, thị xã Cai Lậy tổ chức trao trả hồ sơ đi B.

- Thông báo kết quả Kiểm tra công tác văn thư - lưu trữ tại 14 đơn vị.

5. Công tác Tôn giáo

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thống nhất nhận thức và kế hoạch hành động đối với hoạt động của “Hội thánh Đức Chúa Trời Mẹ”; chỉ đạo UBND cấp huyện thực hiện công tác đối với đạo Tin Lành

giai đoạn 2018 - 2020.

- Phối hợp Sở Tài nguyên - MT, Công an tỉnh, MTTQ tỉnh, Phòng Nội vụ cấp huyện tham mưu UBND tỉnh giải quyết các đề nghị bổ nhiệm chức sắc, chức việc, tổ chức các cuộc lễ lớn của tổ chức tôn giáo.

6. Công tác thanh tra ngành

- Theo dõi và thông báo thực hiện Kết luận thanh tra chuyên ngành đối với UBND các huyện Cai Lậy, Gò Công Tây, Tân Phú Đông và các Sở Tư pháp, VH-TTDL, Khoa học- CN, Y tế.

- Thực hiện 03 cuộc thanh tra về công tác tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý; số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện Tân Phước và Cái Bè, Giám đốc Sở GD-ĐT.

- Nhận 23 đơn thư (04 khiếu nại, 10 tố cáo, 04 phản ánh và 05 kiến nghị).

7. Công tác khác

- Công bố TTHC lĩnh vực chính quyền địa phương, tín ngưỡng, tôn giáo, thi đua, khen thưởng; Báo cáo kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực nội vụ năm 2017 gửi Bộ Nội vụ.

- Ban hành Quy chế đánh giá, phân loại CC,VC,NLĐ của sở; Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác nội vụ năm 2017 và Hội nghị CCVC năm 2018; thực hiện Kế hoạch tổ chức lễ, tết và trực cơ quan năm 2018 đảm bảo an toàn; Ban hành Kế hoạch kiểm soát TCHC; thực hiện công tác CCHC; công tác phòng, chống tham nhũng và công tác pháp chế năm 2018...

- Năm 2018, chi đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC (từ 01/01/2018-23/11/2018): 21.381.223.801 đồng (ước cả năm 2018 chi: 28 tỷ đồng).

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ năm 2018, Ban Giám đốc Sở Nội vụ tập trung lãnh đạo cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch hàng tháng, quý và tổ chức triển khai thực hiện trên các lĩnh vực như: Cải cách hành chính, kiện toàn sắp xếp bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng, vị trí việc làm; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; ...

Trong năm 2018, trong toàn ngành Nội vụ nói chung và ngay tại các đơn vị, cơ quan thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ đã thực hiện tốt công tác phối hợp, tập trung tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung công việc mang tính chất trọng tâm đối với ngành so với kế hoạch đã đề ra. Đảm bảo phục vụ kịp thời sự chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn của Bộ Nội vụ.

Công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn được tăng cường, qua đó đã kịp thời, phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục nhiều sai sót xảy ra trong công tác quản lý đội ngũ CB.CC.VC của các cơ quan và địa phương.

2. Hạn chế, khó khăn.

- Về công tác CCHC: tham mưu UBND tỉnh có nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành nhưng việc kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện còn hạn chế; nhiều cơ quan chưa thật sự thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu công tác CCHC cho thủ trưởng đơn vị.

- Việc kiện toàn, sắp xếp bộ máy của cơ quan, đơn vị theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và 19-NQ/TW của Bộ Chính trị tuy có đạt tiến độ nhưng còn chậm. Nguyên nhân do Đảng đề ra chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, nhưng Chính phủ và các Bộ ngành chưa ban hành văn bản để thực hiện.

- Việc rà soát, hoàn chỉnh ĐÁ vị trí việc làm, bản mô tả công việc của đội ngũ CB.CC.VC trong tỉnh còn lúng túng, thiếu kinh nghiệm, thiếu bổ sung, điều chỉnh hàng năm, chưa góp phần cho bộ máy hoạt động thực sự có hiệu quả.

- Công tác đánh giá, nhận xét CB.CC.VC hàng năm còn mang tính hình thức, qua loa, nể nang, chưa góp phần nâng cao hiệu quả của CB.CC.VC sau khi nhận xét, chưa gắn liền với đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm và tinh giản biên chế. Công tác đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử có nơi chưa kịp thời, quy trình thủ tục chưa đảm bảo.

- Công tác kiểm tra công vụ chưa thường xuyên, liên tục. Việc quản lý, cập nhật thông tin CB.CC.VC chưa đầy đủ, kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu truy xuất thông tin, phục vụ công tác quản lý CB.CC.VC trên địa bàn tỉnh.

- Chế độ, chính sách của cán bộ, công chức cấp xã còn nhiều vấn đề khó khăn, bất cập; phụ cấp kiêm nhiệm chưa đảm bảo khuyến khích cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm để giảm biên chế những hoạt động không chuyên trách.

- Còn một số vướng mắc trong thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức (do có một số đối tượng điều chỉnh theo Nghị định 101/2017/NĐ-CP và Quyết định 35/2014/QĐ-UBND tỉnh).

- Việc phân chia khối, cụm thi đua năm 2018 còn chậm ảnh hưởng thời gian thực hiện kế hoạch thi đua của năm.

III. MỘT SỐ CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM NĂM 2019

1. Cải cách hành chính

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2018, phát động phong trào thi đua chuyên đề CCHC năm 2019; Ban hành Kế hoạch về: Nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) tỉnh; Tổ chức hội thi “Tìm hiểu công tác CCHC tỉnh” năm 2019; Thực hiện chương trình “Tọa đàm tuyên truyền CCHC” trên sóng truyền hình Tiền Giang; Sơ kết Buổi gặp gỡ Nhân dân của lãnh đạo và Ủy viên UBND tỉnh về nội dung PAPI.

2. Tổ chức quản lý công chức viên chức

- Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý CC.VC trên địa bàn tỉnh

- Nghiên cứu tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Tờ trình kèm Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực của tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp các cấp, các ngành triển khai thực hiện ĐÁ 02 của Tỉnh ủy về sắp xếp lại tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trong tỉnh theo; Tổ chức thực hiện Kế hoạch luân chuyển, điều động công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương giai đoạn 2018 - 2021; xây dựng ĐÁ bổ sung ĐÁ vị trí việc làm trình UBND tỉnh phê duyệt. Tổ chức các lớp bồi dưỡng theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019 được UBND tỉnh phê duyệt.

- Triển khai thực hiện sắp xếp, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và huyện theo các Nghị định của Chính phủ.

3. Xây dựng chính quyền

- Phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện việc bầu cử Trưởng và Phó trưởng ấp, khu phố nhiệm kỳ 2019 - 2022.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch: Xây dựng xã, phường, thị trấn kiểu mẫu trong quản trị và hành chính công; Thực hiện Chương trình phát triển thanh niên năm 2019; Gặp gỡ, đối thoại giữa UBND tỉnh với thanh niên năm 2019; Kiểm tra việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập....

- Phối hợp các ngành, địa phương thực hiện việc sáp nhập, điều chỉnh đơn vị hành chính theo ĐÁ số 02-ĐA/TU. Tiếp tục thực hiện phân định ĐGHG Cồn Nổi giữa Tiền Giang và Bến Tre; thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận xã an toàn khu, vùng an toàn khu thuộc tỉnh theo Quyết định 897/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thực hiện nhiệm vụ xác định ranh giới hành chính trên biển, đảo trên vùng biển tỉnh.

- Thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ, chính sách đối với TNXP cơ sở ở miền Nam giai đoạn 1965-1975; Thẩm định hồ sơ xác nhận phiên hiệu TNXP.

4. Thi đua, khen thưởng

- Trình UBND tỉnh dự thảo Tờ trình, Nghị quyết về “Huy hiệu tặng cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển tỉnh Tiền Giang”.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị: Tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm 2018 và Tổng kết giao ước thi đua năm 2018 Cụm thi đua các tỉnh Tây Nam bộ.

- Triển khai đồng bộ các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua chuyên đề cần tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Tiền Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” 2016 - 2020.

5. Tôn giáo

- Phối hợp các ngành tổ chức đoàn thăm, chúc mừng các cơ sở tôn giáo tổ chức lễ Giáng sinh, Đại lễ Phật đản và dịp Tết cổ truyền năm 2019.

- Tham mưu UBND tỉnh giải quyết các văn bản đề nghị của các tổ chức tôn giáo; phối hợp khảo sát tình hình thực tế liên quan cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xin giao đất và chuyển mục đích sử dụng đất của tổ chức tôn giáo.

6. Văn thư - Lưu trữ

Tổ chức trưng bày, triển lãm tài liệu lưu trữ “Tiền Giang xưa và nay”

Khảo sát, thống kê số lượng tài liệu tồn đọng chưa chỉnh lý tại các cơ quan, tổ chức, địa phương. Có phương án giải quyết dứt điểm tình trạng tài liệu lưu trữ còn tồn đọng, tích đọng.

Trình UBND tỉnh xem xét Quyết định phê duyệt Dự án Số liệu hóa tài liệu lưu trữ lịch sử tỉnh (giai đoạn 02).

7. Thanh tra

Tiến hành Thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2019 đã được phê duyệt. Tổ chức công tác tiếp công dân, giải quyết nhanh chóng, chính xác và kịp thời khi có phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

Với tinh thần đoàn kết, sáng tạo, trách nhiệm, Ban Giám đốc Sở Nội vụ kêu gọi toàn thể CB.CC.VC ngành Nội vụ quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2019.